

Trường hợp Giáo sư Vũ Văn Mẫu: kẻ khôn làm đầy tớ thẳng ngu hai lần!

Phạm Quang Trình

Khi Mỹ âm mưu lật đổ TT Ngô Đình Diệm và nền Đệ Nhất Cộng Hòa bằng việc mua chuộc một số tướng lãnh đóng vai trò chủ chốt thì mặt khác, Mỹ cũng liên hệ và mua chuộc những nhân vật dân sự bằng những hứa hẹn quyền lợi và chức tước. Những nhân vật đó gồm: Ông bà Đại sứ Trần Văn Chương ở Hoa Kỳ, Phó Tổng Thống Nguyễn Ngọc Thơ, Bộ Trưởng Phủ Tổng Thống Nguyễn Đình Thuần, Chánh Văn Phòng Phủ Tổng Thống Võ Văn Hải và đặc biệt là Bộ Trưởng Ngoại Giao Vũ Văn Mẫu... Người viết muốn nhấn mạnh đến nhân vật Vũ Văn Mẫu ở đây.

Giáo sư Vũ Văn Mẫu có bằng Thạc sĩ Tư Pháp, được chính phủ Ngô Đình Diệm cho làm Khoa Trưởng Trường Đại Học Luật Khoa Sài Gòn, sau cất nhắc lên làm Bộ Trưởng Ngoại Giao từ 1955 đến 1963. Trên cương vị Bộ Trưởng Ngoại Giao, nhờ nội bộ ổn định và nhất là bằng vào uy tín của chính quyền Đệ Nhất Cộng Hòa và cá nhân TT Ngô Đình Diệm, Giáo sư Vũ Văn Mẫu nghiêm nhiên trở thành một trong những khuôn mặt sáng giá của chế độ. Trong thời gian làm Bộ Trưởng Ngoại Giao, Giáo sư Vũ Văn Mẫu vẫn được tiếp tục giảng dạy tại Đại Học Luật Khoa các lớp ban Cử Nhân và ban Cao Học. Đặc biệt, các sách giáo khoa (Cours) do Giáo sư biên soạn như Dân Luật Khái Luận, Dân Luật Lược Khảo, vân... vân... đã được các sinh viên đón mua cách nồng nhiệt, và đó cũng là món huê lợi không phải là nhỏ. Chức vụ, quyền hành và lợi lộc tưởng chưa mấy nhân vật nào được ưu đãi hơn.

Theo Giáo sư Vũ Quốc Thúc, TT Ngô Đình Diệm tỏ ra rất nể trọng GS Vũ Văn Mẫu và GS Vũ Quốc Thúc. Cả hai ông đều được TT Ngô Đình Diệm trân trọng kêu bằng “Ngài”. Vậy mà sau khi được Mỹ móc nối và hứa hẹn, GS. Vũ Văn Mẫu đã trở mặt, quay đúng 180 độ ngay sau biến cố Phật Giáo cũng do CIA Mỹ đạo diễn, cạo đầu, xin từ chức và xin đi hành hương Ấn Độ. Việc làm của GS Vũ Văn Mẫu dĩ nhiên như đổ thêm dầu vào lửa sau vụ “bị thiêu sống” của TT Thích Quảng Đức làm cho tình hình bang giao Việt - Mỹ đang căng thẳng, trở nên gay gắt hơn, tạo thêm lý do để Mỹ xúi giục bọn tướng lãnh phản bội chuẩn bị ra tay.

Tưởng rằng sau đảo chánh 1-11 thành công, GS. Vũ Văn Mẫu sẽ nắm vai trò quan trọng như chức vụ Thủ Tướng, nào ngờ được bố thí cho chức Đại Sứ tại Anh Quốc. Nhưng chưa đầy 4 tháng thì cuộc Chính Lý của Nguyễn Khánh xảy ra khiến Giáo sư mất luôn chức Đại sứ để trở về Trường Luật dạy học kiếm ăn.

Sau một thời gian thậm thụt đi theo phe Phật Giáo Ấn Quang không ăn cái giải gì vì đám sư này quyết liệt tẩy chay mọi hoạt động của Chính quyền VNCH thì sự nghiệp chính trị của GS Vũ Văn Mẫu kể như kết thúc. Nhưng đột nhiên, đám sư sãi Phật Giáo Ấn Quang nghĩ lại nếu cứ tiếp tục tẩy chay chính quyền thì tự cô lập mình và phe Phật Giáo Việt Nam Quốc Tự của TT Thích Tâm Châu được chính quyền công nhận sẽ thắng thế. Phật Giáo Ấn Quang liền tung ra Liên Danh Hoa Sen ứng cử vào Thượng Nghị Viện 1973 do GS. Vũ Văn Mẫu đứng Thụ Ủy cùng một số nhân vật như **Bác sĩ Nguyễn Duy Tài, Tôn Thất Niệm, Tôn Ái Liêng, Trần Quang Thuận**, vân... vân... đồng thời ủng hộ Dương Văn Minh ra tranh cử Tổng Thống.

Nhưng khi thắng cử vào Thượng Nghị Viện rồi, Liên danh Hoa Sen cũng vẫn chỉ là thiểu số không nắm được một chức vị nào cả. Đã vậy, **Nghị sĩ Nguyễn Duy Tài** trong Liên danh Hoa Sen lại trở cò chạy theo phe thân chính quyền, được chức Chủ Tịch Ủy ban Ngoại Giao Thượng Viện. Suốt gần 2 năm trời ở Thượng Viện, Liên danh Hoa sen và NS Vũ Văn Mẫu chẳng làm nên trò trống gì. Qua năm 1975, tình hình mỗi ngày thêm biến đổi, ông được phe Ấn Quang cử làm Chủ Tịch Lực Lượng Hòa Giải Dân Tộc mà Văn phòng đặt tại Khối Dân Tộc Xã Hội Hạ Nghị Viện.

Nghị sĩ Vũ Văn Mẫu theo chỉ đạo của Ấn Quang đang nắm đóng vai trò **đại diện “Thành thành phần thứ ba”** trong Chính Phủ ba thành phần. Nhưng vì thiên cận không nhìn xa trông rộng, không thấy được nước cờ Hoa Kỳ và đối phương đang đi nên cuối cùng trở thành công cụ hốt rác cho Mỹ. Ngày 28-04-1975, vừa mới nhậm chức, thì cùng với Dương Văn Minh, ông nhân danh là Thủ Tướng Chính Phủ tuyên bố: **“Yêu cầu Mỹ rút khỏi Việt Nam trong vòng 24 giờ”** không phải để có “Chính Phủ Hòa Hợp Hòa Giải” mà là đầu hàng cách nhục nhã Cộng Sản ngày 30-04-1975.

Nhiều nhân vật cho biết, vào những giờ phút cuối, khi **Dương Văn Minh bị áp lực của Việt Cộng sắp sửa tuyên bố đầu hàng**, “Thủ Tướng một ngày” Vũ Văn Mẫu đã tỏ ra hoảng sợ cũng muốn tìm đường chạy trốn nhưng quá muộn, đành phải cúi đầu theo Dương Văn Minh vào Dinh Độc Lập đón tiếp bọn ăn cướp! Bị kẹt lại Việt Nam, Vũ Văn Mẫu cũng như Dương Văn Minh, nhờ “công lao hăn mã đầu hàng vô điều kiện” nên Cộng Sản tha cho khỏi phải đi “học tập cải tạo” trong các trại tù như bao Quân Dân Cán Chính VNCH khác, mà chỉ bị học tập tại chỗ.

Mấy năm sau, khi tình hình ổn định, Việt Cộng cho ông qua Pháp định cư. Năm 1988, ông viết **Hồi Ký “Sáu Tháng Pháp Nạn của Minh Không Vũ Văn Mẫu”** để kể tội chế độ Ngô Đình Diệm, một chế độ đã đối xử rất tử tế với ông: cử làm Bộ Trưởng Ngoại Giao suốt từ 1955 đến 1963, một Bộ Trưởng ở lâu nhất trong chức vụ.

Đọc bài giới thiệu Hồi Ký “Sáu Tháng Pháp Nạn” của GS. Vũ Văn Mẫu do Giao Điểm xuất bản năm 2003 trên Internet, người ta thấy ông chê bôi, chỉ trích chế độ Ngô Đình Diệm và các nhân vật trong gia đình Tổng Thống Diệm một cách gay gắt không tiếc lời. Chưa hết, ông tấn công **Dụ Số 10** (*) do Bảo Đại đưa ra nhưng lại đổ tội cho TT Ngô Đình Diệm là “thủ phạm vì nó mà gây nên Pháp nạn”.

Người viết tự hỏi: Giáo Sư Vũ Văn Mẫu, một nhân vật chính trị lớn, một nhà ngoại giao có tầm vóc, một Luật gia nổi tiếng, một Kê Sĩ thời đại tại sao lại có hành động như vậy? Đáng lý ra với tư cách là một Luật gia nổi tiếng, một nhân vật lớn của chế độ (Bộ Trưởng Ngoại giao), một tín đồ Phật Giáo thuần thành với “Đại Hùng, Đại Lực, Đại Từ Bi”, một kẻ sĩ thời đại “Phú quý bất năng dâm, Bần tiện bất năng di, Uy vũ bất năng khuất”, đã được chế độ ưu đãi trân trọng, thì nếu có những gì sai trái xảy ra, phải có bốn phận lên tiếng can ngăn, cảnh giác, trình bày điều hơn lẽ thiệt để sửa đổi và để cứu nguy chết độ, chớ sao lại bỏ ngang chơi trò “cạo đầu”, đổ thêm dầu vào lửa, đâm sau lưng Lãnh Tự? Là một nhân vật được Tổng Thống rất nể trọng, tại sao ông không có can đảm đặt thẳng vấn đề với Tổng Thống khi họp Hội Đồng Nội Các hay lúc gặp gỡ riêng liên hệ đến lãnh vực ngoại giao?

Vậy mà ông ngậm tằm, không làm gì cả ! Có phải vì ông cũng là thứ người hèn nhát, chỉ biết gọi dạ bảo vâng? Nếu quả tình GS Vũ Văn Mẫu xứng đáng với những danh xưng đó, thì những ai chịu suy nghĩ cũng khó mà tìm được lời giải đáp. Vì cho đến giờ phút này, vẫn chưa có ai chứng minh được rằng **Dụ Số 10** đã gây thiệt hại những gì cho Phật Giáo, ngoại trừ luận điệu xuyên tạc chế độ Ngô Đình Diệm là “gia đình trị” và “kỳ thị tôn giáo”.

Nói cho cùng, **Dụ số 10** chỉ là cái cớ để mấy nhà sư tranh đấu lợi dụng nhằm gây bất mãn cho mục tiêu lật đổ Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Còn trên thực tế, vì nhu cầu tổ chức của chính phủ Quốc Gia Việt Nam, vua Bảo Đại ban hành **Dụ số 10** để cơ quan hành chánh căn cứ vào đó mà làm việc với các tổ chức đoàn thể. Trên nguyên tắc, Phật Giáo là một tổ chức thì cũng phải ghi tên, đăng ký như các đoàn thể tổ chức khác. Nhưng cũng trên thực tế là **Chính quyền của TT Ngô Đình Diệm không hề áp dụng Dụ số 10 với Phật Giáo**. Chẳng những thế, chính phủ Đệ Nhất Cộng Hòa còn tỏ ra trân trọng giúp đỡ tận tình Phật Giáo xây Chùa, cho sư tăng xuất ngoại du học, vân vân và có thể nói đó là thời Phật Giáo phát triển mạnh nhất.

Xin hỏi lại mấy ông sư tranh đấu: Ai cho tiền xây Chùa Xá Lợi? Ai cho đất để xây Chùa Vĩnh Nghiêm? Ai cho các vị sư nổi tiếng như Thích Quang Liên, Thích Thiên Ấn, Thích Nhất Hạnh, vân vân du học ngoại quốc? Có phải là chính Phủ Ngô Đình Diệm hay ai khác? Hỏi tức là trả lời. Vậy mà chính phủ Ngô Đình Diệm chỉ vì Chủ quyền Quốc gia, chống đối lại việc Mỹ muốn đưa quân vào Việt Nam đã bị hàm oan và trở thành nạn nhân?

Luận điệu nói rằng chính phủ Ngô Đình Diệm kỳ thị tôn giáo cũng sai. Tầm cỡ như TT Ngô Đình Diệm hay ông Cô vấn Ngô Đình Nhu đâu có ngu xuẩn hay dại dột làm những điều tệ hại như thế. Còn đối với Giáo Hội Công Giáo thì vì chưa được Tòa Thánh Vatican coi là trưởng thành, nên vẫn còn nằm dưới sự quản trị của Hội Thừa Sai Paris tức là MEP (Mission Étrangère de Paris) chớ chẳng phải ưu đãi gì. Vậy mà mấy ông đã “vọng ngữ” tức là nói láo rằng Chính phủ Ngô Đình Diệm kỳ thị tôn giáo, thật không thể tưởng tượng được mồm ép của mấy ông “sư hồ mang”! Các ông đã kích Chính quyền Ngô Đình Diệm về **Dụ số 10** để rồi lại gửi văn thư 13-01-1964 xin phép Bộ Nội Vụ của Chính quyền quân phiệt ban hành Nghị định

cho phép thành lập Giáo Hội, công nhận Hiến Chương của mấy ông thì có khác gì “nhổ ra rồi lại nuốt vô”! Bởi thế, càng hô hào thống nhất lại càng chia rẽ!

Thống nhất rồi mới tự chia ra **hai phe: Việt Nam Quốc Tự và Ấn Quang!** Vì có Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất nên ngày nay mới có Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam (quốc doanh). Gieo nhân nào thì gặt quả nấy. Đó cũng là luật nhân quả của nhà Phật! Pháp nạn ở đâu mà ra? Pháp nạn nằm trong lòng mấy ông đó! Nhưng Dự Số 10 thì vẫn còn giá trị pháp lý và nó vẫn chưa hề bị hủy bỏ, ít ra là cho đến ngày 30-04-1975 .

Trở lại trường hợp GS Vũ Văn Mẫu, quả thật làm Kẻ Sĩ không phải dễ. Có học vị cao, có chức tước lớn cũng chưa bảo đảm hành động tốt và có đạo lý làm người. Khi đã tối mắt vì quyền lợi và chức tước thì Đạo Lý cũng sẽ bị giục vô thùng rác, dù đó là thùng rác của lịch sử. Tất cả những hành động của GS Vũ Văn Mẫu kể từ khi cạo đầu đã lộ trần bản chất con người ông. Càng về sau thì sự thật con người của ông càng lộ ra những cái mà người có lương tri, đạo lý phải lắc đầu: một tên hoạt đầu chính trị! Nhân danh là một trí thức, một nhà ngoại giao lớn, một chính trị gia có hạng, một luật gia nổi tiếng, vậy mà ông Vũ Văn Mẫu đã nghe lời dụ dỗ của ngoại bang, cạo đầu chống đối chế độ Đế Nhất Cộng Hòa, một chế độ hợp hiến, hợp pháp, hợp đạo lý để làm tay sai cho Dương Văn Minh, **một tên tướng tham, hèn, ngu** dâng nốt Miền Nam cho Cộng Sản.

Người ta nói: “Làm đầy tớ cho thằng khôn hơn làm thầy thằng ngu.” GS Vũ Văn Mẫu, thay vì làm thầy thằng khôn, lại dại dột đi làm đầy tớ cho thằng ngu, không phải một lần (1963) mà tới hai lần (1975) cho **tên tướng tham, hèn, ngu** Dương Văn Minh nên thân bại danh liệt là cái chắc.

Thời thế biến chuyển. Lòng người thay đổi. Chỉ vị lợi lộc và thiếu suy nghĩ, những kẻ vô biên như bọn tướng lãnh đâm thuê chém muợn xuất hiện. Những **trí thức nửa mùa hoạt đầu như Hoàng Cơ Thụy, Phan Quang Đán, Nguyễn Văn Hảo, Nguyễn Xuân Oánh, và sau cùng như Vũ Văn Mẫu** nổi lên a dua cũng không thiếu. Người ta nói: “Khôn ba năm dại một giờ”. Bọn chính khách hoạt đầu điếm đảng này thì “khôn ba năm, dại một đời”. Cái dại chẳng những làm hại chính bản thân mà làm hại cả một dân tộc!

(*) Đạo Du số 10 được ban hành ngày 6/8/1950 dưới thời Bảo Đại làm Quốc trưởng. Dự này có tất cả 5 chương 45 điều, quy định tổ chức và thành lập các hiệp hội. Trong đó điều khoản 44 có quy định **”Chế độ đặc biệt dành cho các Hội Truyền giáo Thiên Chúa giáo và Gia tô, các Hoa kiều Lý Sự Hội, sẽ được ấn định sau”**, đặt các Hội Truyền giáo Thiên Chúa giáo, Gia tô, các Hoa kiều Lý Sự Hội ra khỏi sự điều chỉnh của đạo dụ này.

Tiếp theo sau đó, ngày 19/11/1952 lại ban tiếp **dụ số 24** sửa đổi dự số 10. Liên hệ đến các hội thanh niên, thể thao. Chưa dừng lại ở đó, ngày 3/4/1954 lại ban hành tiếp **dụ số 6**, cũng nằm trong mục đích bổ túc, hoàn chỉnh các mưu đồ nơi dự số 10.

Ngay trong điều thứ nhất của dự số 6 này, phơi bày lộ liễu thâm ý hơn khi điều khoản 44 của dự số 10 vừa nói trên chính quyền thời đó tưởng đã bắt chẹt thành công Phật giáo, Cao Đài, Hòa Hảo, như sau **”Điều thứ 13 của dự số 10 ngày mùng 6 tháng 8 Dương lịch năm 1950 ấn định quy chế hiệp hội được bổ túc như sau đây: Các giới thẩm quyền đã ban phép thành lập cho các hiệp hội có thể ra lệnh khai trừ một hay nhiều nhân viên trong ban quản trị hiệp hội ấy mà không cần phải cho biết vì lẽ gì. Hiệp hội nào bất tuân lệnh ấy phải bị giải tán của giới thẩm quyền vừa kể ở khoản trên.”**

Không khó khăn để chúng ta nhận ra dụng ý trơ trẽn này; có nghĩa là đối với bất kỳ tu sĩ của Hội Phật giáo, Phật giáo Hòa Hảo hay Cao Đài nằm trong đó, có thể bị chính quyền khai trừ bất kỳ lúc nào mà không cần biết lý do.

Trở lên, Giáo sư Cao Huy Thuần trong cuộc phỏng vấn của báo Thời Đại Mới ngày 30/4/2011, có nhận định về dự số 10 như sau: Buồn cười không thể tưởng tượng về cái Dự số 10: Dự này không xem Phật giáo như một tôn giáo mà chỉ như một hiệp hội, ngang hàng với các hiệp hội từ thiện, mỹ nghệ, tiêu khiển, thể thao! Tôn giáo chỉ có một mà thôi, là Thiên Chúa giáo vì Thiên Chúa giáo không nằm trong Dự số 10... ”.

Tưởng cũng cần nhắc lại sự việc Bảo Đại và Tổng thống Vincent Auriol của nước Cộng hòa Pháp đã cùng nhau ký Thỏa ước Việt-Pháp tại Điện Élysée ngày 8/3/1949, ngay trong khoản 1 có ghi: "Sự cai trị các sắc dân không phải là người Việt Nam... sẽ được cứu xét bằng quy chế riêng... Các quy chế này phải được thỏa thuận của đại diện Chính phủ Cộng hòa Pháp Quốc, vẫn còn có trách nhiệm đối với họ." . Theo nhà nghiên cứu Bảo Quốc Kiếm vạch trần điều này rằng: "Từ trong ý thức sâu thẳm của đoạn văn trên đây đã xác nhận rằng THIÊN CHÚA GIÁO KHÔNG PHẢI LÀ CỦA NGƯỜI VIỆT NAM. Cũng từ bản văn này cho thấy Bảo Đại chỉ là một tay sai giặc Pháp để đàn áp các tổ chức người Việt..." (Có ý kiến cho rằng lúc này Giáo hội Công giáo Việt Nam đang đặt dưới quyền của Hội Thừa sai Hải ngoại Paris (Société des Missions Étrangères de Paris) của Pháp cho nên có riêng quy chế do Pháp ấn định?).

Ngô Đình Diệm được Bảo Đại cử giữ chức Thủ tướng năm 1954 thay nội các Bửu Lộc, chỉ sau một năm (ngày 23/10/1955) đã lật đổ Bảo Đại bằng một cuộc trưng cầu ý dân có sắp đặt, ba ngày sau tuyên bố thành lập cái gọi là nền đệ nhất cộng hòa do chính ông làm Tổng thống lâm thời, xóa bỏ tất cả các văn kiện pháp quy nhưng tuyệt nhiên vẫn giữ lại Dự số 10!

Vì sao vậy? Đó là câu trả lời rất dài bằng chính sinh mạng của cả một dòng tộc họ Ngô mà ai cũng đã biết và nhìn thấy.

Từ Dự số 10 ấy, họ Ngô không ngần ngại củng cố thêm quyền lực và vây cánh, thay nhau làm diễn viên của những vở tuồng Càn Lao Nhân Vị, từ thiện quyền góp giả mạo, những vở diễn mà cho đến tận hôm nay vẫn có người còn hoài vọng về một chân dung Cụ Ngô hoàn hảo mà Dự số 10 với những mảnh khoe lộ liễu, tàn độc vv... vẫn chưa làm sáng mắt sáng lòng, vẫn còn ra sức dè bủ những ai chống đối việc làm kệt kỡm (Dự số 10) này.

Buồn cười nhất có "phản biện" lạc lõng, ngây ngô cho rằng Dự số 10 là do "phật tử" ký ban hành (ý nói Bảo Đại) trước cơn lốc lịch sử ngày càng rõ thêm nhiều tình tiết của chế độ Diệm-Nhu.

Không nói ra đây hẳn chúng ta cũng thừa biết những ai cho đến tận bây giờ vẫn còn cay cú tuôn ra những luận điệu ấy, ngay như công hạnh cao cả của Bồ tát Quảng Đức cũng bị xuyên tạc (Có một comment nói rằng việc tự thiêu như vậy là vi phạm luật pháp... nước Mỹ!!).

Phật giáo Việt nam là người đầu tiên phải gánh lấy hệ quả khốc liệt của Dự số 10, hơn ai hết chính Phật giáo mới có quyền nói với lịch sử về điều đó. Ít ai thấy ra rằng từ trong vòng kim hãm của Dự số 10 tủi nhục, Phật giáo Việt Nam ngay từ lúc hợp nhất, năm 1951 vẫn không dùng được chữ GIÁO HỘI PHẬT GIÁO đường hoàng mà phải ngậm ngùi gọi TỔNG HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM!

Vậy đó mà trong cuộc đấu tranh Bi Hùng Lực năm 1963, ngày 10/5, Phật giáo Việt Nam lại chỉ nêu ra Năm Nguyên Vọng hết sức bình thường, không chỉ cho riêng mình, mà lẽ ra mình phải được hưởng gấp trăm lần như thế:

1. Yêu cầu chính phủ Việt Nam Cộng hòa thu hồi vĩnh viễn công điện cấm treo cờ tôn giáo nơi công cộng.
2. Yêu cầu Phật giáo phải được hưởng một chế độ đặc biệt như các hội truyền giáo Thiên Chúa giáo đã được ghi trong Đạo Dự số 10.
3. Yêu cầu chính phủ chấm dứt tình trạng bắt bớ và khủng bố tín đồ Phật giáo.
4. Yêu cầu cho tăng ni phật tử được tự do truyền đạo và hành đạo.
5. Yêu cầu chính phủ bồi thường thích đáng cho những người chết oan vô tội và kẻ chủ mưu giết hại phải bị xét xử.

Vì vậy, khi Phật giáo Việt Nam được định hình và chính đáng được xưng danh GIÁO HỘI PHẬT GIÁO, có tổ chức, quy mô tầm vóc và chặt chẽ, thì chính mùa Phật đản huy hoàng 2508-1964, Giáo hội nhận được Sắc lệnh 158/SL/CT ngày 14/5/1964 của Chủ tịch Hội Đồng Quân Đội Cách mạng kiêm Thủ tướng Chính phủ - Nguyễn Khánh. Trong đó, điều 5 nêu rõ: "Dự số 10 ngày 6 tháng 8 năm 1950 cùng các luật lệ trái với sắc luật này, không áp dụng đối với Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất."

Niềm tự hào chung của người con Phật, nhắc lại chuyện xưa là để chúng ta thấy rằng để có được một vị trí xứng đáng, dù là nhỏ nhất, Chư tôn đức và tăng, ni, phật tử ngày ấy đã phải hy sinh rất nhiều để ngày nay chúng ta được thừa hưởng. Chuyện Dụ số 10 dù có còn hay đã mất kể từ lúc thể chế Ngô Đình Súp đổ không còn quan trọng mà quan trọng hơn Phật giáo Việt Nam đã có được vị thế của hai ngàn năm lịch sử cùng dân tộc kể từ khi đó.

Năm mươi năm qua rồi.

Dương Kinh Thành

(Bài viết có tham khảo từ các tài liệu của Wikipedia tiếng Việt – Bảo Quốc Kiếm - Trần Gia Phụng và Hoàng Nguyên Nhuận).